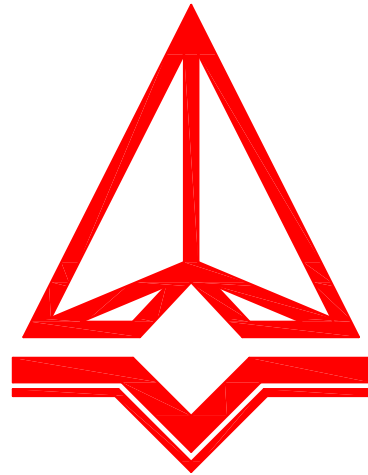


**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18**

**Trụ sở: Số 471 - đường Nguyễn Trãi - P.Thanh Xuân Nam - Q.Thanh Xuân - Hà Nội**

**Tel: 84-4-38540401, - Fax: 84-4-38545721, - Email: [info@licogi18.com.vn](mailto:info@licogi18.com.vn)**

=====



**LICOGI-18**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18**  
**NĂM BÁO CÁO: 2013**

=====

**Hà nội, tháng 3 năm 2014**

## **PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG**

- 1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT**
- 2. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN**
- 3. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH**
- 4. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ.**
- 5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**
- 6. CÁC RỦI RO**

## **PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2013**

- 1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**
- 2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**
- 3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN**
- 4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH**
- 5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU**

## **PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

- 1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**
- 2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH**
- 3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ**
- 4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI**
- 5. GIẢI TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN**

## **PHẦN IV: ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

- 1. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**
- 2. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY**
- 3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT**

## **PHẦN V: QUẢN TRỊ CÔNG TY**

- 1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
- 2. BAN KIỂM SOÁT**
- 3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BGD, BKS**

## **PHẦN VI: BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

- 1. Ý KIẾN KIỂM TOÁN**
- 2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

## PHẦN I

### THÔNG TIN CHUNG

#### 1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

- **Tên giao dịch:** CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18
- **Tên giao dịch:** LICOGI18
- **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:** 0800001612
- **Vốn điều lệ:** 54.000.000.000 đồng
- **Vốn đầu tư của chủ sở hữu:** 54.000.000.000 đồng
- **Địa chỉ:** 471, đường Nguyễn Trãi, P.Thanh Xuân Nam, Q.Thanh Xuân, Hà Nội
- **Số điện thoại văn phòng:** 84-4-38540401
- **Số fax:** 84-4-38545721
- **Website:** [www.licogi18.com.vn](http://www.licogi18.com.vn)      **Email:** [info@licogi18.com.vn](mailto:info@licogi18.com.vn)
- **Mã cổ phiếu:** L18

#### 1.1. Thành lập và phát triển Công ty:

- **Ngày 19/05/1961** Công ty kiến trúc Uông Bí (tiền thân của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18) được thành lập tại Uông Bí - Quảng ninh;
- **Năm 1972** đổi thành Công ty xây dựng Uông Bí, trụ sở tại Uông Bí - Quảng Ninh.
- **Năm 1980** đổi thành Công ty xây dựng số 18 và chuyển trụ sở Công ty về thị trấn Phả Lại - huyện Chí Linh - tỉnh Hải Dương.
- **Tháng 10/1995** ra nhập cùng Liên hiệp xác xí nghiệp thi công cơ giới thành Tổng công ty xây dựng và phát triển hạ tầng (Tổng công ty LICOGI), trở thành Công ty thành viên thuộc Tổng công ty xây dựng và phát triển hạ tầng
- **Năm 1998** chuyển trụ sở Công ty từ thị trấn Phả Lại về Số 245 - đường Nguyễn Lương Bằng - thành phố Hải Dương.
- **Tháng 1/2006** chuyển đổi thành công ty cổ phần với tên gọi mới là **Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18** (Tên giao dịch: **LICOGI-18**) theo Quyết định số 48/QĐ-BXD ngày 10/01/2006 của Bộ trưởng Bộ xây dựng;

- **Năm 2007** chính thức hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con thông qua quyết định chuyển đổi 3 Chi nhánh thành Công ty cổ phần, đồng thời thành lập Công ty TNHH một thành viên xây dựng cầu đường số 18.6 với vốn điều lệ là 10 tỷ đồng do công ty sở hữu 100%.
- **Từ 1/7/2008** Công ty chuyển trụ sở chính từ số 245, đường Nguyễn Lương Bằng, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương về địa chỉ: số 471, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, hoạt động theo giấy đăng ký kinh doanh mới số 0103025621 do Sở Kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội cấp.
- **Tháng 7/2008:** Thành lập Công ty TNHH MTV đầu tư và xây dựng số 18.7 trên cơ sở kế thừa cơ sở vật chất, nhân sự và các dự án do Công ty LICOGI 18 bàn giao lại. Vốn điều lệ là 10 tỷ do Công ty LICOGI 18 sở hữu 100%.
- **Từ năm 2006** Công ty đã mở rộng sang lĩnh vực đầu tư như: đầu tư xây dựng nhà chung cư để bán, đầu tư xây dựng và kinh doanh khách sạn, đầu tư vốn mua cổ phần của một số công ty liên kết gồm mua cổ phần của Công ty CP BOT quốc lộ 2, Công ty CP vận tải và du lịch Hương Sơn (HUTRANCO); Công ty thủy điện Bắc Hà, Công ty CP du lịch Sơn Long,...
- **Tháng 1/2010:** Quyết định chuyển đổi Công ty TNHH một thành viên đầu tư và xây dựng số 18.7 thành Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.7, vốn điều lệ: 10 tỷ đồng.
- **Tháng 7/2010:** Quyết định chuyển đổi Công ty TNHH một thành viên xây dựng cầu đường số 18.6 thành Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng cầu đường số 18.6 với số vốn điều lệ là 15 tỷ đồng.
- **Tháng 3/2013:** Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của 2 Công ty con là Công ty cổ phần xây dựng An Bình và Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng cầu đường số 18.6 đang thông qua việc sáp nhập Công ty CPXS An Bình vào Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng cầu đường số 18.6. Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng cầu đường số 18.6 thực hiện tăng vốn điều lệ để thực hiện hoán đổi cổ phiếu khi sáp nhập.
- **Tháng 12/2013:** Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng cầu đường số 18.6 hoàn tất việc tăng vốn điều lệ và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với vốn điều lệ mới là 30 tỷ đồng

## **1.2. Niêm yết cổ phiếu:**

- **Ngày 23 tháng 4 năm 2008** cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết và giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Hà nội với mã chứng khoán là **L18**.

- **Ngày 27 tháng 05 năm 2010:** Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán 1.900.000 cổ phiếu ra công chúng cho Công ty để thực hiện tăng vốn điều lệ từ 35 tỷ đồng lên thành 54 tỷ đồng.
- **Ngày 22 tháng 10 năm 2010:** Niêm yết bổ sung 1.900.000 cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- **Ngày 01/11/2010:** Sở kế hoạch & đầu tư TP.Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số **0800001612** theo vốn điều lệ mới.

### **1.3. Các danh hiệu, giải thưởng lớn đã đạt được:**

- **Năm 1999:** Do lập được thành tích xuất sắc trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, ngày 11/6/1999 Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam đã ký quyết định phong tặng Danh hiệu “**Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân**” cho CBCNV và lực lượng tự vệ Công ty xây dựng số 18.
- **Năm 2000:** Với những kết quả đạt được trong hoạt động sản xuất kinh doanh, công ty tiếp tục được Đảng và Nhà nước trao tặng Danh hiệu “**Anh hùng lao động trong thời kỳ đổi mới**”
- **Tháng 5/2006** kỷ niệm 45 năm ngày thành lập, Công ty đón nhận **Huân chương độc lập hạng nhất - Lần thứ nhất**
- **Tháng 5/2011:** Công ty tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Công ty (19/05/1961-19/05/2011) và đón nhận **Huân chương độc lập hạng nhất - Lần thứ 2**.
- **Những danh hiệu khác đã đạt được:**
  - 01 Huân chương độc lập hạng nhì;
  - 01 Huân chương độc lập hạng ba;
  - 22 Huân chương lao động hạng ba;
  - 01 Huân chương kháng chiến hạng nhì;
  - 02 Huân chương chiến công hạng nhì;
  - 11 Cờ luân lưu của Chính phủ; 21 Cờ thi đua của ngành xây dựng; 09 Cờ thi đua của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam; Bằng khen của Bộ xây dựng; Bằng khen của Công đoàn ngành xây dựng
  - 01 Cá nhân được phong tặng Anh hùng lao động trong thời kỳ đổi mới; 03 cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc; 12 Cá nhân được tặng thưởng Huân chương lao động hạng ba; 03 Cá nhân được tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

- Cúp vàng “Doanh nghiệp tiêu biểu Việt nam năm 2009” và “Lãnh đạo doanh nghiệp xuất sắc năm 2009”
- Liên tục được bầu chọn là 1 trong 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam (Bảng xếp hạng VNR500).

## **2. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH**

### **2.1. Ngành nghề kinh doanh chính:**

- Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, sân bay, bến cảng, đường dây và trạm biến thế, các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp, các công trình cấp thoát nước và vệ sinh môi trường; nền móng công trình;
- Đầu tư và kinh doanh nhà ở, khu đô thị mới, hạ tầng khu công nghiệp, dự án thủy điện vừa và nhỏ;
- Sản xuất kinh doanh vật tư, thiết bị, phụ tùng và các loại vật liệu xây dựng, ống cống bê tông, bê tông thương phẩm;
- Gia công chế tạo các sản phẩm cơ khí xây dựng, cốp pha định hình, giàn giáo, nhà công nghiệp;
- Dịch vụ cho thuê thiết bị, cung cấp vật tư kỹ thuật, sửa chữa lắp đặt máy móc, thiết bị, các sản phẩm cơ khí và kết cấu định hình khác;
- Tư vấn đầu tư, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát công trình;
- Kinh doanh nhà nghỉ, khách sạn, du lịch;
- Xuất nhập khẩu máy móc, vật tư; Thí nghiệm vật liệu xây dựng

### **2.2. Địa bàn kinh doanh:**

- Với đặc thù là đơn vị xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, thủy điện,... nên địa bàn hoạt động của Công ty được trải dài từ vùng tây bắc như Lào Cai, Điện Biên, Sơn la,... đến đông bắc như Quảng Ninh, Hải Dương, Hưng yên, Hải Phòng,.. vào đến miền Trung như Thừa thiên Huế, Quảng Ngãi, Đà Nẵng,... và thủ đô Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

## **3. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ.**

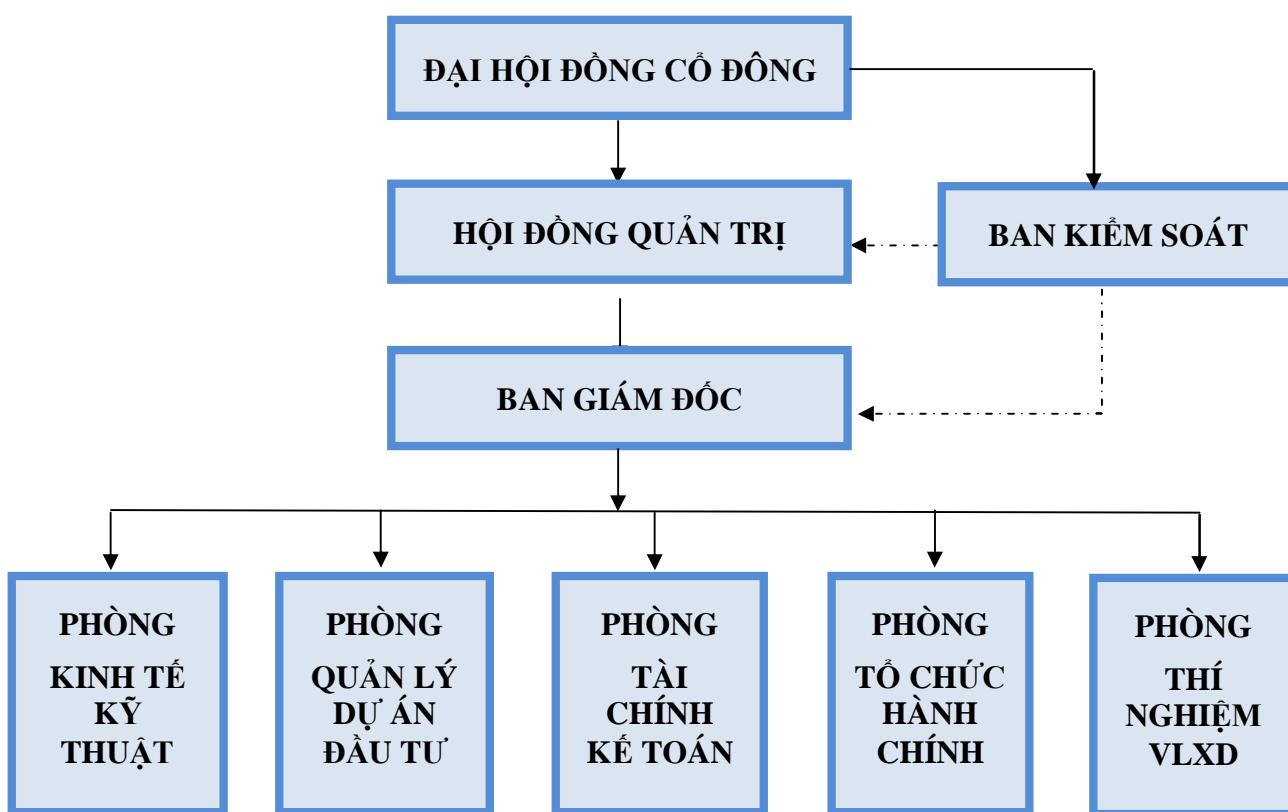
### **3.1. Mô hình quản trị:**

- Công ty hoạt động theo mô hình Công ty mẹ-Công ty con, gồm các công ty cổ phần trong đó Công ty mẹ nắm giữ từ 51% vốn điều lệ trở lên tại các công ty con.

**3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:**

- *Hội đồng quản trị:* 05 người
- *Ban kiểm soát:* 03 người
- *Ban giám đốc:* 03 người
- *Các phòng ban chức năng* gồm: Phòng tổ chức hành chính, phòng Tài chính kế toán, phòng Kinh tế kỹ thuật, phòng Quản lý dự án đầu tư, phòng Thí nghiệm VLXD
- *Sơ đồ tổ chức:*

**SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY**



Ghi chú: —> Quản lý, điều hành trực tiếp

- - - -> Giám sát hoạt động

**3.3. Công ty con:**

**3.3.1. Vốn điều lệ các Công ty con và tỷ lệ sở hữu của Công ty mẹ:**

TT	Tên công ty	Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2013	Vốn góp của Công ty mẹ	
			Mức vốn góp	Tỷ lệ góp
1	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.1	18.750.000.000	9.562.500.000	51%

TT	Tên công ty	Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2013	Vốn góp của Công ty mẹ	
			Mức vốn góp	Tỷ lệ góp
2	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.3	12.500.000.000	7.375.000.000	59%
3	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.5	15.000.000.000	7.650.000.000	51%
4	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.6	30.000.000.000	15.300.000.000	51%
5	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.7	10.000.000.000	6.869.000.000	69%
6	Công ty cổ phần du lịch Sơn Long	5.000.000.000	3.000.000.000	60%

**3.3.2. Ngành nghề kinh doanh chính của các Công ty con:**

▪ **Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.1 (LICOGI-18.1)**

- Mã số doanh nghiệp: 5700668909 do Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 16/01/2013.
- Địa chỉ: Khu 6, phường Hồng Hà, TP Hạ long, tỉnh Quảng Ninh.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại; Hoàn thiện công trình xây dựng; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Lắp đặt hệ thống điện; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Sản xuất các cấu kiện kim loại; Kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng máy khác; Sửa chữa máy móc thiết bị; Kinh doanh vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Phá dỡ; Sản xuất máy chuyên dụng khác; Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp; Dịch vụ ăn uống khác.

▪ **Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.3 (LICOGI-18.3)**

- Mã số doanh nghiệp: 0900273641 do Sở KH&ĐT tỉnh Hưng yên cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 14/05/2013
- Trụ sở: Thị trấn Bần Yên Nhân - huyện Mỹ Hào - tỉnh Hưng yên.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt, đường bộ; Xây dựng các công trình dân dụng khác; Hoàn thiện công trình xây dựng; Lắp đặt hệ thống xây dựng khác; Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt máy móc, thiết bị công nghiệp; Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, xử lý nước thải; Phá dỡ; Chuẩn bị mặt bằng; Sản xuất, gia công các cấu kiện kim loại, cơ khí, xử lý và tráng phủ kim



loại; Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao; Kinh doanh, sửa chữa, cho thuê máy móc, thiết bị, phụ tùng trong ngành xây dựng.

■ ***Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.5***

- Mã số doanh nghiệp: 0102326843 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 3 ngày 12/12/2011.
- Trụ sở: Số 471, đường Nguyễn Trãi, P.Thanh Xuân Nam, Q.Thanh Xuân, Hà Nội.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, nhà ở, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp; Xây dựng công trình cấp thoát nước; Thi công xây lắp các công trình giao thông, thủy lợi, thủy điện, sân bay, bến cảng; Thi công xây lắp đường dây và trạm biến áp điện thế đến 35KV; San lấp mặt bằng, xử lý nền móng công trình, trang trí nội thất; Xây dựng khác; Kinh doanh vật liệu xây dựng; Sản xuất bê tông thương phẩm, cấu kiện bê tông; Mua bán, cho thuê máy móc, vật tư, thiết bị phục vụ ngành xây dựng; Gia công, chế tạo, kinh doanh các sản phẩm cơ khí, cốp pha định hình, giàn giáo; Dịch vụ sửa chữa, lắp đặt máy móc, thiết bị các sản phẩm cơ khí và kết cấu định hình khác; Kinh doanh vận tải hàng hoá bằng đường bộ, đường sông; Dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản,...

■ ***Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng cầu đường 18.6 (LICOGI-18.6)***

- Mã số doanh nghiệp: 2500279988 do Sở KH&ĐT Tp.Hà Nội cấp thay đổi lần 3 ngày 04/12/2013.
- Trụ sở: Tầng 1&2, Tòa nhà LICOGI-18, Khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, Mê Linh, Hà Nội.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt đường bộ; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí; Khai thác, kinh doanh vật liệu xây dựng; Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; Kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng khai khoáng, xây dựng,...

■ ***Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.7 (LICOGI-18.7)***

- Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0800447189 do Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 07/12/2011.
- Trụ sở: Số 245 - đường Nguyễn Lương Bằng - P.Thanh Bình - TP.Hải Dương.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt, đường bộ; Xây dựng công trình công ích; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng

khác; Phá dỡ; Chuẩn bị mặt bằng; Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí; Lắp đặt hệ thống xây dựng khác; Hoàn thiện công trình xây dựng; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác: Xây dựng đường dây và trạm biến áp đến 220KV, công trình thông tin, viễn thông, chống thấm, chống âm công trình xây dựng; Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kính loại; Sửa chữa, kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng thiết bị xây dựng và thiết bị điện, vật liệu điện; Thoát nước và xử lý nước thải; Cho thuê máy móc thiết bị và đồ dùng hữu hình khác; Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác.

■ ***Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Sơn Long***

- Mã số doanh nghiệp: 5701018653 do Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh cấp thay đổi lần 2 ngày 15/07/2011
- Trụ sở: Tổ 21, Khu 4B, đường Hậu Cần, P.Bãi Cháy, Tp.Hạ Long, Quảng ninh.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt, đường bộ; Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt); Kinh doanh ô tô và xe có động cơ khác; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Cơ sở lưu trú khác; Hoạt động vui chơi giải trí; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; Dịch vụ phục vụ đồ uống

**3.4. Các đơn vị bên ngoài mà Công ty có đầu tư dài hạn**

■ ***Công ty cổ phần BOT Quốc lộ 2:***

- Mã số doanh nghiệp: 2500221032 do Sở KH&ĐT tỉnh Vĩnh Phúc cấp thay đổi lần 5 ngày 28/6/2012.
- Địa chỉ trụ sở chính: Trạm thu phí số 2, Km26+200, Quốc lộ 2, xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc.
- Vốn điều lệ: 156.000.000.000 đồng
- Số vốn góp của Công ty LICOGI18: 9.100.000.000 đồng, chiếm 5,83% vốn điều lệ
- Ngành nghề kinh doanh chính: Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác gồm: Đầu tư xây dựng các dự án theo hình thức Xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT), đầu tư xây dựng, kinh doanh các cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị; Xây dựng công trình giao thông, thủy lợi, dân dụng, công nghiệp, đường dây điện và trạm biến thế; Sản xuất và mua bán vật liệu xây dựng; Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng; Mua bán xăng dầu và các sản phẩm liên quan; Cho thuê bãi đỗ xe; Tư vấn giám sát kỹ

thuật chất lượng công trình; Thiết kế công trình giao thông đường bộ, thiết kế quy hoạch mạng lưới giao thông; Quảng cáo và cho thuê mặt bằng quảng cáo.

■ **Công ty cổ phần vận tải và du lịch Hương Sơn:**

- Địa chỉ trụ sở chính: Yên Vỹ, Hương Sơn, Mỹ Đức, Hà Nội.
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng
- Số vốn góp của Công ty LICOGI18: 2.350.522.000 đồng, chiếm 2,9% vốn điều lệ
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng, khai thác, vận tải hành khách bằng cáp treo; Vận tải hành khách, hàng hoá đường bộ; Đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và giao thông vận tải; Dịch vụ nhà nghỉ, khách sạn, các dịch vụ phục vụ khách du lịch, ăn uống; Tư vấn đầu tư; kinh doanh ô tô, thiết bị máy công nghiệp, đại lý, ký gửi hàng hoá,....

■ **Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà:**

- Mã số doanh nghiệp: 5300240587 do Sở KH&ĐT tỉnh Lào Cai cấp thay đổi lần 4 ngày 28/06/2013
- Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Lùng Xa, xã Cốc Lỵ, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai
- Vốn điều lệ: 600.000.000.000 đồng
- Số vốn góp của Công ty LICOGI18: 43.266.000.000 đồng, chiếm 7,2% vốn điều lệ
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng các công trình công ích. Chi tiết: Xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, bưu điện, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, xây dựng công trình cấp thoát nước, đầu tư, kinh doanh các công trình thủy điện vừa và nhỏ; Xây dựng các công trình đường dây và trạm biến áp, sản xuất kinh doanh máy móc, thiết bị, vật tư, vật liệu xây dựng; Sản xuất truyền tải và phân phối điện; Nghiên cứu thí nghiệm, hiệu chỉnh, sản xuất thiết bị và đào tạo cán bộ, công nhân vận hành nhà máy thủy điện; Tiếp nhận vận tải, vật tư thiết bị; Kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, trồng rừng; Khai thác, lọc nước phục vụ sinh hoạt, công nghiệp và các mục đích khác; Kinh doanh dịch vụ khách sạn du lịch; Đầu tư tài chính vào các ngành nghề thuộc lĩnh vực mà công ty kinh doanh.

#### **4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

- 4.1. Sứ mệnh:** Phát triển công ty một cách bền vững, đủ sức mạnh cạnh tranh, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực như vốn, công nghệ, con người để nhằm mục tiêu thu lợi nhuận tối đa, tăng lợi tức cho các cổ đông, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động.

**4.2. Tầm nhìn:** Xây dựng và phát triển Công ty trở thành một trong những công ty đứng đầu của ngành xây dựng Việt nam trong lĩnh vực xây dựng dân dụng và công nghiệp, đầu tư kinh doanh bất động sản có thương hiệu.

**4.3. Mục tiêu:**

- Tăng trưởng bền vững với mức tăng bình quân 10%/năm, tỷ lệ cổ tức bình quân 13~15%.
- Tỷ trọng cơ cấu ngành nghề và doanh thu: Xây lắp: 65%; Đầu tư xây dựng và kinh doanh bất động sản: 20%; Sản xuất công nghiệp và vật liệu xây dựng: 10~12%; Các dịch vụ khác: 3~5%.

**4.4. Chiến lược phát triển:**

- Đa dạng hoá các ngành nghề, đa sở hữu trên cơ sở các lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty bao gồm: Thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, các công trình thủy điện - nhiệt điện, các công trình giao thông đường bộ, cầu, cảng; Đầu tư kinh doanh bất động sản bao gồm: đầu tư nhà ở, khu đô thị mới,...; Sản xuất vật liệu xây dựng cung ứng cho thị trường.
- Tăng trưởng thông qua liên doanh liên kết với các doanh nghiệp trong nước và ngoài nước nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty với các đối thủ, xây dựng thương hiệu LICOGI-18 trở thành một thương hiệu thực sự mạnh trên thị trường.
- Không ngừng đổi mới công nghệ xây dựng, đầu tư trang thiết bị máy móc thi công thích hợp với quy trình sản xuất kinh doanh tạo ra sản phẩm có chất lượng cao, cạnh tranh về giá thành, phù hợp với lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty.

**5. NHẬN ĐỊNH CÁC YẾU TỐ RỦI RO**

Hoạt động thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, nhiệt điện,... là lĩnh vực thi công cốt lõi của Công ty, chiếm tới 90% giá trị sản lượng của Công ty trong những năm gần đây. Từ năm 2006 công ty đã mở rộng sang lĩnh vực đầu tư dự án nhà ở, hạ tầng giao thông theo hình thức BOT. Mục tiêu của Công ty là từng bước sẽ tăng dần tỷ trọng đầu tư trong tổng giá trị doanh thu của công ty. Tuy nhiên mục tiêu này đã bị ảnh hưởng rất nhiều do sự suy thoái của nền kinh tế. Do đó mọi nhân tố có tính chất rủi ro liên quan đến lĩnh vực thi công xây lắp, đầu tư đều ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Những nhân tố rủi ro đó bao gồm nhưng không hạn chế những nhân tố sau đây;

**5.1. Rủi ro chính sách:** Chính phủ tiếp tục thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, tiếp tục thực hiện chính sách tài khoá, tiền tệ chặt chẽ kiểm soát tình hình, cắt giảm đầu tư công, đặc biệt là đầu tư cho cơ sở hạ tầng. Hệ quả là cầu nội địa

giảm mạnh, hàng tồn kho lớn, lãi suất tín dụng còn cao, doanh nghiệp khó tiếp cận vốn, đặc biệt là nguồn vốn cho lĩnh vực xây dựng và bất động sản bởi đây chưa phải là lĩnh vực được ưu tiên trong giai đoạn này. Do đó khi đầu tư công bị cắt giảm, dẫn đến tình trạng thiếu việc làm cho người lao động, điều tất yếu sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- 5.2. Rủi ro về vốn, thanh toán, công nợ:** Đối với các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, hiện tượng chiếm dụng vốn lẫn nhau giữa chủ đầu tư và nhà thầu, nhà thầu và các nhà cung ứng vật liệu diễn ra rất phổ biến. Việc chiếm dụng vốn từ các nhà cung cấp chỉ có thể đem lại những lợi ích nhất định trước mắt cho các nhà thầu xây lắp, tuy nhiên về lâu dài sẽ khó duy trì hợp tác do nhà cung cấp sẽ không cung cấp hoặc không để tình trạng chiếm dụng vốn xảy ra.

Các thủ tục nghiệm thu, thanh quyết toán công trình trong xây dựng, đặc biệt là các công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách là nguyên nhân có sự chênh lệch đáng kể giữa chỉ tiêu sản lượng thực hiện và doanh thu của các đơn vị xây lắp. Khi khoảng cách giữa sản lượng thực hiện và doanh thu càng lớn cho thấy khả năng thanh quyết toán công trình là không cao, ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả sử dụng vốn. Quá trình nghiệm thu, quyết toán, giải ngân vốn đầu tư cần nhiều thời gian thì tiềm ẩn nhiều rủi ro về khả năng thanh toán của nhà thầu. Phần lớn các công trình thi công thường xuyên bị Chủ đầu tư chậm thanh toán, số ít thanh toán theo tiến độ nhưng tỷ lệ thanh toán thấp, do đó Công ty thường xuyên phải duy trì số dư nợ khá cao, mục đích là để cung ứng vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Việc duy trì số dư nợ cao, bị chiếm dụng vốn dài ngày, không thu hồi được nợ dẫn đến rủi ro là Công ty mất thanh toán.

- 5.3. Rủi ro về lãi suất tiền vay:** Vấn đề tác động nhanh, mạnh đến doanh nghiệp là lãi suất. Lãi suất trong năm tuy đã được kiểm soát, có xu hướng giảm nhưng không phải doanh nghiệp xây dựng nào cũng được tiếp cận với gói tín dụng hỗ trợ. Để phục vụ kinh doanh, đầu tư hầu hết các doanh nghiệp đều sử dụng vốn vay. Do đó lãi suất tiền vay trở thành bộ phận cấu thành quan trọng trong chi phí sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp. Khi lập kế hoạch kinh doanh và dự án đầu tư, lãi suất tiền vay đã được dự tính. Song, có rất nhiều nhân tố nằm ngoài tầm kiểm soát của doanh nghiệp tác động đến lãi suất tiền vay. Thông thường khi lạm phát xảy ra, lãi suất tiền vay tăng đột biến. Do đó, những tính toán, dự kiến trong kế hoạch kinh doanh, đầu tư bị đảo lộn. Một rủi ro lớn đã xảy ra và ảnh hưởng lớn tới hoạt động kinh doanh. Lượng tiền vay càng lớn, tác động tiêu cực của rủi ro này càng nghiêm trọng và có thể dẫn đến tình trạng phá sản doanh nghiệp nếu nó tồn tại trong một thời kỳ dài.

- 5.4. Rủi ro về cân đối dòng tiền:** Các luồng tiền vào doanh nghiệp và các luồng tiền ra khỏi doanh nghiệp diễn ra một cách thường xuyên liên tục. Trên thực tế, tại những thời điểm nhất định có thể xảy ra hiện tượng lượng tiền vào doanh nghiệp nhỏ hơn lượng tiền ra khỏi doanh nghiệp đến hạn. Khi đó, tình trạng mất cân đối về dòng tiền đã xảy ra. Sự mất cân đối này tiềm ẩn một rủi ro lớn đối với hoạt động kinh doanh. Do thiếu tiền, việc mua nguyên liệu, vật liệu, nhiên liệu... phục vụ cho sản xuất kinh doanh có thể bị dừng lại, dẫn đến ngừng sản xuất, kinh doanh; tiền lương của công nhân và các khoản vay không được trả đúng hạn ảnh hưởng lớn tới uy tín của doanh nghiệp, v.v...
- 5.5. Rủi ro biến động giá nguyên vật liệu:** Trong hoạt động thi công xây lắp, chi phí vật liệu xây dựng thường chiếm trên 80% chi phí về giá vốn, chính vì vậy biến động nguyên vật liệu là yếu tố quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Hiện nay đa phần đa phần các hợp đồng xây dựng được ký với giá cố định trên cơ sở kết quả đấu thầu cạnh tranh thì việc tăng giá vật liệu xây dựng sẽ làm giảm hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Trong bối cảnh đó, hiện nay các doanh nghiệp thường ký hợp đồng thi công xây lắp với điều khoản điều chỉnh về giá tuy nhiên trên thực tế thời gian, thủ tục để được bù giá khi giá vật liệu xây dựng tăng cao thường khá lâu, ảnh hưởng lớn tới nguồn vốn lưu động của công ty.
- 5.6. Rủi ro pháp luật:** Là Công ty cổ phần do vậy hoạt động của Licogi 18 chịu ảnh hưởng của các văn bản pháp luật về công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán. Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và khi đó ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp và khi đó sẽ ảnh hưởng đến giá cổ phiếu của Công ty trên thị trường.
- 5.7. Rủi ro về thị trường trong đầu tư:** Đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nhà ở, khu đô thị đòi hỏi nguồn vốn đầu tư lớn, thời gian thi công kéo dài. Do đó đòi hỏi chủ đầu tư dự án có nguồn tài chính đủ mạnh để thi công, hoàn thiện công trình cho đến khi đủ điều kiện huy động từ người mua nhà và ngay cả khi người mua chưa đóng đủ theo quy định. Tuy nhiên việc huy động này lại phụ thuộc rất nhiều vào thị trường bất động sản, thời điểm và giá cả bán hàng. Sự trầm lắng của thị trường, hàng hoá tung ra thị trường không đúng thời điểm, giá cả không có tính cạnh tranh đều là những nhân tố dẫn đến việc huy động vốn không thành công. Nếu việc huy động vốn không đạt mức cần thiết sẽ dẫn đến việc công ty phải vay và duy trì vốn vay lâu dài, công ty có nguy cơ đối mặt với rủi ro lãi suất và khả năng thanh toán.

**5.8. Rủi ro khác:** Hoạt động kinh doanh của Công ty có thể chịu ảnh hưởng bởi những rủi ro khác như rủi ro do thiên tai, biến động giá cả, sự ảnh hưởng những biến động chính trị, xã hội trên thế giới, chiến tranh, bệnh dịch... làm giảm lợi nhuận của Công ty hoặc làm cho các khách hàng truyền thống có thể bị giảm sút và các thị trường tiềm năng có thể mất ổn định. Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng sẽ có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

## **PHẦN II**

### **TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2013**

#### **1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

##### **1.1. Kết quả tổng hợp hoạt động SXKD năm 2013 (Lấy tròn số)**

- Tổng giá trị sản lượng : 994,686 tỷ đồng
  - o Giá trị SL xây lắp: 935,492 tỷ đồng
  - o Giá trị SXVLXD: 55,281 tỷ đồng
  - o Giá trị SXKD khác: 3,913 tỷ đồng
- Tổng doanh thu và thu nhập hợp nhất: 1.104,941 tỷ đồng. Trong đó Tổng doanh thu và thu nhập Công ty mẹ đạt: 652,060 tỷ đồng
- Thu vốn: 1.066,129 tỷ đồng.
- Khấu hao TSCĐ: 18,4 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: 36,81 tỷ đồng.
- Đầu tư dự án xây dựng đạt: 17 tỷ đồng.
- Lợi nhuận hợp nhất trước thuế: 18,598 tỷ đồng.
- Lợi nhuận hợp nhất sau thuế: 13,677 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ đạt: 9,090 tỷ đồng.

##### **1.2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2013		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt so với KH
1	Tổng giá trị sản lượng	Tr.đ	801.550	994.686	124,1%
	- Giá trị sản lượng xây lắp	Tr.đ	715.410	935.942	128,1%
	- Giá trị SXVLXD	Tr.đ	66.64	55.281	83%

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2013		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ đạt so với KH
	- SXKD khác	Tr.đ	4.50	3.913	87%
2	Doanh thu và thu nhập hợp nhất	Tr.đ	736.250	1.104,941	150%
4	Thu vốn hợp nhất	Tr.đ	727.250	1.066,129	146,6%
5	Đầu tư	Tr.đ	35.000	17.008	48,6%
6	Nộp ngân sách toàn công ty	Tr.đ	36.475	36.81	100,9%
7	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tr.đ	23.000	18.598	81%
9	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	Tr.đ		9,09	
10	Tỷ lệ cổ tức		13,5%	13,5%	100%

## 2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

### 2.1. Danh sách Ban điều hành

- **Họ và tên: Đặng Văn Giang - Tổng giám đốc Công ty**
  - Ngày tháng năm sinh: Ngày 14 tháng 09 năm 1959
  - Hộ khẩu thường trú: Số nhà 18- Tập thể ĐHKT, ngõ 12, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội
  - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng - Thạc sỹ Quản trị kinh doanh.
- **Họ và tên: Nguyễn Long Điền - Phó Tổng giám đốc Công ty**
  - Ngày tháng năm sinh: Ngày 16 tháng 06 năm 1961
  - Hộ khẩu thường trú: Số 121, tổ 12, phường Nghĩa Đô, Cầu giấy, Hà Nội.
  - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng.
- **Họ và tên: Lê Văn Tiến - Phó Tổng giám đốc**
  - Ngày tháng năm sinh: Ngày 19 tháng 12 năm 1960
  - Hộ khẩu thường trú: Số 14, phố Dương Quảng Hàm, Cầu giấy, Hà Nội.
  - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng.
- **Họ và tên: Lưu Bá Thái - Kế toán trưởng, Nhân viên công bố thông tin**
  - Ngày tháng năm sinh: Ngày 26 tháng 11 năm 1978
  - Hộ khẩu thường trú: Số 22/75, phố Bùi Thị Xuân, P.Lê Thanh Nghị, Hải Dương.
  - Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán



- **Họ và tên: Nguyễn Đăng Khởi - Trưởng phòng Kinh tế kỹ thuật**
  - Ngày tháng năm sinh: Ngày 26 tháng 3 năm 1973
  - Hộ khẩu thường trú: Số nhà 21, tổ 12, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội.
  - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng
- **Họ và tên: Đào Đức Tài - Trưởng phòng Đầu tư**
  - Ngày tháng năm sinh: Ngày 11 tháng 03 năm 1978
  - Hộ khẩu thường trú: Số 36-N5, Ngõ 58, Triều Khúc, Thanh Xuân, Hà Nội.
  - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản lý kinh tế
- **Họ và tên: Nguyễn Đức Tại - Trưởng phòng Tổ chức hành chính**
  - Ngày tháng năm sinh: 1960
  - Hộ khẩu thường trú: P606, Nhà H2A, Thanh xuân nam, Thanh xuân, Hà nội
  - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng
- **Họ và tên: Vũ Tri Biền - Trưởng phòng thí nghiệm VLXD**
  - Ngày tháng năm sinh: 05 tháng 10 năm 1976
  - Hộ khẩu thường trú: Tân Quang, Ninh Giang, Hải Dương
  - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi

**2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành:** Không thay đổi

**2.3. Số lượng cán bộ công nhân viên:**

- Tổng số lượng cán bộ công nhân viên toàn Công ty có tham gia BHXH lâu dài là 869 người. Trong đó: Cán bộ có trình độ đại học và trên đại học: 241 người; Cán bộ có trình độ cao đẳng và trung cấp: 26 người
- Chính sách đối với người lao động:
  - Bảo đảm đầy đủ chế độ chính sách cho người lao động theo đúng quy định của Nhà nước.
  - Đảm bảo công việc đầy đủ cho người lao động, đảm bảo thu nhập phù hợp với năng lực và khả năng cống hiến .
  - Có chính sách khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có công lao đóng góp cho Công ty, có biện pháp kỷ luật đối với những cá nhân có hành động ảnh hưởng xấu đến quyền lợi và uy tín Công ty.

- Có chính sách đãi ngộ thu hút lao động giỏi, phù hợp về Công ty và chính sách khuyến khích CBCNV gắn bó, làm việc lâu dài tại Công ty thông qua các hoạt động như tổ chức thăm quan du lịch, chăm sóc sức khỏe, kiểm tra sức khỏe định kỳ, chính sách nghỉ lễ, tết, ốm đau, thai sản, hiếu, hỷ...
- Phối hợp với các cấp đoàn thể thường xuyên tổ chức các hoạt động tập thể nhân dịp kỷ niệm những ngày lễ lớn để khuyến khích, động viên tinh thần người lao động như: Kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3; Kỷ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10; Khen thưởng cho con em CBCNV đạt thành tích cao trong học tập, tổ chức vui chơi, tặng quà cho các cháu là con em CBCNV nhân dịp Quốc tế thiếu nhi 1/6, Tết Trung thu. Quan tâm đến đời sống, nơi ăn chốn ở của người lao động, đặc biệt là những gia đình có hoàn cảnh khó khăn để hỗ trợ sửa chữa nhà cửa thông qua quỹ Mái ấm công đoàn của Công ty.
- Xây dựng kế hoạch đào tạo và tự đào tạo, yêu cầu tất cả cán bộ quản lý điều hành hàng năm phải tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn, pháp luật; Tiếp tục tuyển dụng những cán bộ trẻ có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên.

### **3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN**

#### **3.1. Tình hình thực hiện các dự án**

- ***Khu đô thị mới Thịnh Liệt tại quận Hoàng Mai, Hà Nội:***
  - Tổng công ty LICOGI vẫn không thực hiện giải phóng xong mặt bằng, mới xin được chủ trương của thành phố Hà Nội đồng ý điều chỉnh quy hoạch từ 15 tầng lên 27 tầng, đang lập dự án và thiết kế cơ sở trình thành phố phê duyệt.
- ***Dự án Nhà ở cho công nhân và người có thu nhập thấp tại Nam sách - Hải Dương***
  - Tháng 11/2013 Công ty đã thực hiện khởi công xây dựng toà nhà đầu tiên CT1.1 trong cụm công trình CT1 thuộc dự án Nhà ở cho người có thu nhập thấp tại Nam sách, Hải Dương.
  - Tiến độ thi công dự kiến 12 tháng, hết năm 2013 đã thi công xong phần móng.
  - Giá trị đầu tư xây dựng năm 2013 là: 1.850.000.000 đồng
- ***.Dự án khu đô thị mới Bắc Cầu Hàn, Hải Dương:***
  - Hiện dự án đang trong giai đoạn quy hoạch 1/2000, tập trung năm 2014 hoàn thành quy hoạch 1/500.
- ***Dự án Nhà máy sản xuất bê tông và kết cấu thép tại Minh Đức, Mỹ Hào, Hưng Yên:***

- Hiện tại dự án đã được UBND tỉnh Hưng Yên chấp thuận đầu tư và làm xong công tác đền bù giải phóng mặt bằng, đã san lấp xong, đã hoàn thành việc di chuyển đường điện, làm đường vào, hàng rào.
- Giá trị đầu tư trong năm 2013: 3.858.000.000 đồng

### **3.2. Tóm tắt tình hình tài chính các công ty con năm 2013**

*Đơn vị tính: đồng*

<b>Tên công ty</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>Doanh thu thuần</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>
Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.1	195.361.601.602	218.990.231.250	5.110.125.217	3.805.215.532
Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.3	178.509.893.942	242.781.894.318	3.276.319.585	2.429.725.243
Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.5	109.401.508.371	105.354.171.711	1.851.258.111	1.368.943.583
Công ty CP đầu tư và XD cầu đường số 18.6	323.660.639.708	259.554.693.974	5.892.829.800	4.372.443.441
Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.7	118.228.542.203	89.645.805.952	1.447.884.421	921.219.444
Công ty CP đầu tư và phát triển Sơn long	17.037.298.703		(1.974.108)	(1.974.108)

## **4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CÔNG TY NĂM 2013**

### **4.1. Tình hình tài chính Công ty mẹ:**

*Đơn vị tính: đồng*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2013</b>	<b>Năm 2012</b>	<b>Tăng, Giảm (%)</b>
Tổng giá trị tài sản	785.702.434.221	685.540.473.660	+14,61
Doanh thu thuần	630.380.941.064	407.979.716.773	+54,51
Lợi nhuận từ hoạt động KD	6.327.808.581	6.016.775.397	+5,17
Lợi nhuận khác	2.762.688.414	4.151.985.679	(33,46)
Lợi nhuận trước thuế	9.090.496.995	10.168.761.076	(10,6)
Lợi nhuận sau thuế	9.090.496.995	10.168.761.076	(10,6)
Tỷ lệ trả cổ tức	13,5%	13,5%	

**4.2. Tình hình tài chính hợp nhất:**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2012	Tăng, Giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	1.298.475.882.311	1.202.455.086.465	+7,98
Doanh thu thuần	1.075.793.922.124	818.467.836.362	+31,43
Lợi nhuận từ hoạt động KD	(109.200.035)	5.493.706.972	(103,97)
Lợi nhuận khác	18.707.550.952	15.741.248.251	+18,84
Lợi nhuận trước thuế	18.598.350.918	21.234.955.223	(12,42)
Lợi nhuận sau thuế	13.677.350.631	16.731.317.373	(18,25)

**4.3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu hợp nhất:**

TT	Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2012
<b>1.</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,04	1,08
	+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,72	0,03
<b>2.</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:</b>		
	+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,86	0,84
	+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	8,55	7,37
<b>3.</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
	+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	3,02	2,48
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,83	0,74
<b>4.</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
	+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,27%	1,15%
	+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	10,49%	7,48%
	+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,05%	0,85%
	+ Tỷ suất lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0,01%)	0,67%

## 5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

### 5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 5.400.000 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 5.400.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

### 5.2. Cơ cấu cổ đông: (Tính đến ngày đăng ký cuối cùng 24/02/2014 để thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 và nhận cổ tức năm 2013)

- **Cổ đông nhà nước: Tổng công ty xây dựng và phát triển hạ tầng – Công ty TNHH một thành viên**
  - Tên giao dịch viết tắt: LICOGI
  - Mã số doanh nghiệp: 0100106440 do Sở KH&ĐT thành phố Hà nội cấp ngày 24/11/2010
  - Địa chỉ: Nhà G1, Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Tp.Hà Nội.
  - Điện thoại: 84-4-38545021 Fax: 84-4-38542265
  - Ngành nghề kinh doanh chính: Thi công xây lắp và tổng thầu thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, công trình ngầm, công trình thuỷ lợi, thuỷ điện nhiệt điện, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, công trình đường dây, trạm biến áp; Đầu tư kinh doanh các dự án về nhà ở, khu đô thị, khu công nghiệp; đầu tư kinh doanh phát triển hạ tầng kỹ thuật; đầu tư xây dựng các công trình điện và kinh doanh điện thương phẩm; đầu tư và kinh doanh dịch vụ văn phòng, khách sạn, nhà nghỉ, du lịch và dịch vụ vui chơi giải trí, quản lý khai thác các dịch vụ tổng hợp tại các khu đô thị mới, khu dân cư tập trung; Tư vấn đầu tư và xây dựng; Sản xuất, kinh doanh và kinh doanh xuất nhập khẩu các sản phẩm cơ khí, máy móc vật tư thiết bị; Kinh doanh vận tải đường thuỷ, đường bộ; Nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới trong lĩnh vực xây dựng; tổ chức đào tạo và đào tạo lại, bồi dưỡng cán bộ quản lý, công nhân kỹ thuật chuyên ngành, giáo dục định hướng, đưa lao động và chuyên gia Việt nam đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; Các dịch vụ, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm; Các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.
  - Số lượng và tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại Công ty LICOGI18: 1.012.500 cổ phần, tương đương 18,75% vốn điều lệ
- **Tên cổ đông lớn (tổ chức): Công ty TNHH một thành viên VPID Hà Nội**

- Mã số doanh nghiệp: 0105578158 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần 2 ngày 18 tháng 10 năm 2012
- Địa chỉ: 18A, KTT Khoa học vật liệu, ngõ 238, đường Hoàng Quốc Việt, xã Cổ Nhuế, huyện Từ Liêm, Tp. Hà Nội.
- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Vận tải hàng hóa đường bộ bằng ô tô; Thu gom, xử lý nước thải và chất thải không độc hại; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác; Buôn bán nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; Nhà hàng và dịch vụ ăn uống,....
- Số lượng và tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại Công ty LICOGI18: 815.900 cổ phần, tương đương 15,1% vốn điều lệ

▪ **Tên cổ đông lớn (cá nhân): Đặng Văn Giang**

- Địa chỉ: Số 18, KTT ĐHKHKT, ngõ 12, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội.
- Nghề nghiệp: Kỹ sư xây dựng - Thạc sỹ quản trị kinh doanh
- SL và tỷ lệ nắm giữ cổ phần: 664.700 cổ phần, tương đương 12,31% vốn điều lệ

▪ **Bảng tổng hợp số liệu cổ đông và cơ cấu vốn góp tính đến thời điểm chốt danh sách ngày 24/2/2014:**

STT	Nội dung	Số lượng cổ đông	Tổng số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Cổ đông Nhà nước (tổ chức)	1	1.012.500	18,75
2	Cổ đông lớn (1 tổ chức, 1 cá nhân)	2	1.480.600	27,41
3	Cổ đông sở hữu dưới 5%			
	+) Nước ngoài	6	21.500	0,40
	+) Trong nước (tổ chức)	11	5.830	0,11
	+) Trong nước (cá nhân)	480	2.879.520	53,32
	<b>Tổng cộng</b>	<b>500</b>	<b>5.400.000</b>	<b>100</b>

**5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Không thay đổi vốn đầu tư

**5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Công ty không có cổ phiếu quỹ

**5.5. Các chứng khoán khác:** Không có

### **PHẦN III**

## **BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

### **1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

- Tổng giá trị sản lượng: Với những nỗ lực của từng đơn vị thành viên nói riêng và toàn hệ thống công ty nói chung, hoạt động xây dựng của Công ty kết thúc năm 2013 với những con số ấn tượng khi tổng giá trị sản lượng đạt được tăng 24%, đạt 994,68 tỷ đồng. Trong đó riêng giá trị xây lắp tăng 28%, đạt 935,4 tỷ đồng, trong khi thời điểm đầu năm 2013 khi xây dựng kế hoạch thì giá trị xây lắp phải tìm thêm lên đến gần 100 tỷ đồng (giá trị xây lắp chuyển tiếp sang là 640 tỷ/730 tỷ đồng kế hoạch). Việc thực hiện các hợp đồng hiện có tăng 27% so với giá trị dự kiến ban đầu (đạt 818,125 tỷ đồng), các công việc mới được thực hiện trong năm 2013 trong toàn hệ thống lên đến 117 tỷ đồng. Kết quả này có được là do chỉ đạo kịp thời từ HĐQT và Ban giám đốc Công ty mẹ và những nỗ lực của Ban lãnh đạo các Công ty thành viên trong việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các hợp đồng hiện có, tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm mới, đặc biệt là các công trình có vốn đầu tư nước ngoài

- Công tác doanh thu, thu vốn: Một điều đáng ghi nhận trong công tác xác nhận doanh thu, thu vốn của toàn công ty năm 2013. Số liệu đều cho thấy các giá trị về doanh thu, thu vốn đều tăng cao so với kế hoạch. Việc thi công đến đâu, xác nhận doanh thu đến đó cho thấy công tác làm hồ sơ thanh toán đã được các đơn vị thực hiện quyết liệt hơn, góp phần làm giá trị doanh thu và thu nhập tăng 50% so với kế hoạch

Ngoài việc được tạm ứng từ các hợp đồng mới được ký kết, dưới sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ đã thực hiện thu vốn quyết liệt, kết quả của công tác thu vốn đạt được tăng 46,6% so với kế hoạch đề ra.

- Công tác đầu tư: Do những ảnh hưởng của thị trường bất động sản nên công ty chủ động giảm mức đầu tư, chỉ thực hiện đầu tư cho những thủ tục cần thiết, do đó giá trị đầu tư xây dựng cơ bản toàn công ty chỉ đạt  $\approx 50\%$  kế hoạch, trong đó giá trị đầu tư phần lớn đến từ Công ty LICOGI18.1 là đơn vị thành viên. Cuối năm 2013 công ty mới bắt đầu triển khai xây dựng hạng mục CT1.1 thuộc dự án Nhà ở cho người có thu nhập thấp nên mức đầu tư chưa nhiều, do đó toàn bộ giá trị đầu tư cho hạng mục này sẽ được thực hiện trong năm 2014.

- Chi tiêu lợi nhuận: Có một thực tế là giá vốn sản phẩm của ngành xây dựng khá cao, thời gian thi công kéo dài, ngoài tỷ lệ tạm ứng nhất định thì các đơn vị đều phải tự lo vốn thi công mà nguồn huy động chủ yếu là vay ngân hàng dẫn đến áp lực về trả lãi vay, tỷ lệ thanh toán cho khối lượng hoàn thành thường chỉ từ 75~80%, thời gian thanh toán lại kéo dài dẫn đến chi phí quản lý tăng cao. Tất cả những yếu tố này đều ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của toàn công ty trong năm 2013, khi lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 81% kế hoạch năm. Riêng đối với Công ty mẹ mức lợi nhuận sau thuế vẫn đảm bảo chi trả mức cổ tức kế hoạch là 13,5%/vốn điều lệ và trích lập các quỹ.
- Các chỉ tiêu khác như: Nộp ngân sách được Công ty thực hiện đầy đủ đạt kế hoạch đề ra; khấu hao tài sản cố định theo quy định, đạt xấp xỉ kế hoạch đề ra.

## **2. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH**

### **2.1. Tình hình tài sản:**

- Phân tích tình hình tài sản, biến tình hình biến động tài sản: Năm 2013, công tác thu vốn đạt được con số ấn tượng là do lãnh đạo công ty chủ trương tập trung vào việc làm hồ sơ thanh toán để xác định doanh thu và làm cơ sở thanh toán với chủ đầu tư. Vì vậy, so với năm trước, giá trị hàng tồn kho vẫn duy trì ở mức cao nhưng không tăng, phải thu khách hàng tăng 26,16% là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến tổng tài sản toàn công ty tăng 17,78%. Bên cạnh đó, công ty cũng đầu tư mua sắm mới một số thiết bị chuyên dụng phục vụ thi công xây dựng các công trình cầu; đồng thời tiếp tục theo đuổi những dự án bất động sản đã hình thành trước đây do nhận thấy thị trường có nhiều dấu hiệu tích cực.
- Đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản: Là năm tài chính gặp nhiều khó khăn, nhưng nhìn chung công ty đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức một số chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đặc biệt là tỷ lệ chi trả cổ tức cho cổ đông. Tuy nhiên, các chỉ số tài chính cho thấy trình độ khai thác, quản lý, sử dụng vốn, tài sản và các nguồn lực khác của công ty chưa thực sự mang lại hiệu quả cao, như: Để tạo ra 1 đồng doanh thu, công ty cần sử dụng 1,21 đồng vốn kinh doanh hoặc chỉ số tỷ suất lợi nhuận trên tổng vốn kinh doanh (ROA) còn cho thấy công ty sử dụng tài sản vào sản xuất kinh doanh nhưng không tạo ra được đồng lợi nhuận nào trong năm tài chính. Trong năm tài chính 2014, để cải thiện hiệu quả sử dụng tài sản, tiền vốn, bên cạnh các biện pháp đã thực hiện hiệu quả năm 2013, lãnh đạo công ty sẽ quyết liệt hơn vào những việc cụ thể như: Thúc đẩy thu hồi công nợ để giảm khoản phải thu, giảm nợ vay ngân hàng để giảm lãi vay phải trả, giảm chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tăng doanh thu để tăng vòng quay vốn kinh doanh



## 2.2. Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ: Trong cơ cấu nợ phải trả thì nợ ngắn hạn chiếm đến 95% và tăng 25,47% so với năm trước. Nợ vay ngắn hạn ngân hàng và nợ phải trả nhà cung cấp tăng là nguyên nhân chính dẫn đến tổng nợ phải trả toàn công ty tăng 19,85%. Để đảm bảo tiến độ thi công, bàn giao công trình, cùng với áp dụng nhiều biện pháp thu hồi công nợ, công ty phải vay bổ sung các vốn lưu động các tổ chức tín dụng để thanh toán chi phí nhân công, thanh toán một phần cho nhà cung cấp nguyên vật liệu. Vốn kinh doanh nằm trong công nợ chưa thu hồi được, trong giá trị sản xuất dở dang chưa xác định chuyển doanh thu dẫn đến thiếu hụt vốn đều được công ty bổ sung bằng nguồn vốn vay các tổ chức tín dụng làm chi phí lãi vay cao ảnh hưởng lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh. Ngoài ra, công ty cũng chiếm dụng vốn của các nhà cung cấp để bổ sung cho phần vốn kinh doanh thiếu hụt.
- Phân tích tình hình nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Nợ phải trả chiếm 85,86% tổng nguồn vốn (Trong đó: Nợ dài hạn chiếm 5,35% nợ phải trả), chủ yếu là các khoản nợ ngắn hạn ngân hàng và nhà cung cấp. Tiền lãi vay ngân hàng cao là một trong những nguyên nhân chủ yếu ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh trong năm vừa qua (chiếm 42,79% lợi nhuận hoạt động kinh doanh). Áp lực trả nợ gốc, trả lãi hàng tháng, trả nhà cung cấp luôn là gánh nặng đối với ban lãnh đạo công ty. Ngoài ra, dư nợ phải trả lớn cũng ảnh hưởng không có lợi đến công tác xúc tiến đầu tư, công tác tiếp thị và tìm kiếm việc làm hiện tại cũng như trong tương lai.

## 3. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

### 3.1. Các chỉ tiêu kế hoạch và cổ tức năm 2014

- Căn cứ kế hoạch SXKD và danh mục các công trình thi công năm 2014 của các đơn vị thành viên và của Công ty mẹ.
- Sau khi cân đối năng lực sản xuất và điều kiện thực tế, khả năng phát triển và mở rộng thị trường, nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản trong nước và nguồn vốn đầu tư nước ngoài, các nguyên nhân chủ quan và khách quan. Hội đồng quản trị Công ty đã xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 toàn Công ty với những chỉ tiêu chính như sau:
  - Tổng giá trị sản lượng : 949,40 tỷ đồng
  - Tổng doanh thu và thu nhập : 845,00 tỷ đồng
  - Tổng thu vốn : 825,00 tỷ đồng
  - Khấu hao TSCĐ : 21,846 tỷ đồng
  - Nộp ngân sách : 29,846 tỷ đồng

- Đầu tư xây dựng cơ bản : 26,5 tỷ đồng  
*Trong đó: Đầu tư xây dựng cơ bản Công ty mẹ : 15,0 tỷ đồng*
- Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị : 21,6 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế toàn Công ty : 21,7 tỷ đồng  
*Trong đó: Lợi nhuận trước thuế (Công ty mẹ) : 10,5 tỷ đồng*
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến của Công ty mẹ : 12,5%/cổ phần/năm

### 3.2. Các giải pháp chính:

- Công tác xây lắp: Tiếp tục tổ chức thi công tại các công trình lớn đang thi công dở dang, có yêu cầu cấp bách về tiến độ thi công như công trình Nhà hát Vĩnh phúc, nhiệt điện Mông dương, cầu Chanh,.. Tiếp tục đẩy nhanh công tác làm hồ sơ thanh quyết toán, thu hồi công nợ để đảm bảo nguồn vốn cho các công trình đang thi công.

Chỉ đạo triển khai công tác chuẩn bị nhân lực, thiết bị, tài chính cho các công trình sẽ được thực hiện trong năm 2014 như: Thủy điện Lai Châu, bãi đỗ xe ngầm thành phố Đà Nẵng, nhà máy may Tinh lợi tại Bắc Giang,..

Tăng cường tiếp thị tìm kiếm việc làm, nâng cao chất lượng hồ sơ dự thầu và công tác đầu thầu để đạt được kết quả tốt nhất đối với các công trình phải đấu thầu.

Tập trung cân đối và điều phối công việc giữa các công ty thành viên nhằm hỗ trợ các đơn vị đang khó khăn đảm bảo việc làm, ổn định cuộc sống người lao động.

- Công tác đầu tư: Bộ phận đầu tư phải chủ động kiểm tra, rà soát lại quy trình thực hiện đầu tư dự án, tính toán và đánh giá hiệu quả dự án trên cơ sở chuyên môn để có những đề xuất hoặc kiến nghị kịp thời với Hội đồng quản trị trong việc đầu tư hoặc chuyển giao dự án.

Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ phòng dự án đầu tư thông qua việc tham gia các chương trình đào tạo cấp chứng chỉ giám sát, an toàn, quản lý dự án.

Tập trung quản lý, giám sát nhà thầu thi công tòa nhà CT1.1 thuộc dự án nhà ở cho công nhân và người có thu nhập thấp, đảm bảo an toàn, chất lượng. Tăng cường công tác tiếp thị, bán hàng đối với dự án nhà ở xã hội ở Hải Dương, hoàn thiện các thủ tục ký kết hợp đồng chuyển nhượng và các thủ tục cần thiết khác.

Tập trung hoàn thiện và trình duyệt quy hoạch 1/500 dự án Khu đô thị Bắc Cầu Hàn – Hải Dương.

Tích cực tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng dự án 4,2ha tại xã Mỹ đức, Mỹ hào, Hưng Yên và dự án CT7 Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội.

Kết hợp với Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Sơn Long hoàn thiện thủ tục về đất tại Bãi Cháy, Quảng ninh.

Nghiên cứu, xem xét và hoàn thiện thủ tục pháp lý để chuyển cho vay dự án Hồ Lụa thành vốn góp cổ phần.

Thường xuyên theo dõi và nắm bắt kịp thời các chế độ chính sách mới của nhà nước trong lĩnh vực đầu tư dự án, nhất là đối với nhà ở xã hội.

- Công tác quản lý tài chính: Tích cực phối hợp giữa các bộ phận tài chính – kỹ thuật để đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán công trình, tiếp tục đẩy mạnh thu hồi công nợ để tăng nguồn vốn, tăng khả năng thanh toán và giảm bớt gánh nặng về lãi vay cho Công ty.

Xây dựng kế hoạch tài chính sát với tình hình sản xuất.

Duy trì quan hệ với các tổ chức tín dụng, ngân hàng truyền thống để đảm bảo hạn mức tín dụng cần thiết, đồng thời phát triển quan hệ với các tổ chức tín dụng khác có lãi suất cho vay phù hợp để sẵn sàng để khai thác nguồn vốn khi cần. Tiếp cận các nguồn vốn cho vay ưu đãi của chính phủ và ngân hàng, đặc biệt đối với dự án nhà ở xã hội.

Hỗ trợ các đơn vị thành viên mở rộng quan hệ tín dụng với ngân hàng nhằm tạo sự chủ động về nguồn vốn phục vụ hoạt động SXKD và giảm áp lực về vốn cho công ty mẹ.

## **PHẦN IV**

### **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **I. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

##### **1.1. Hoạt động xây lắp của công ty:**

- Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 bước vào thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2013 trong bối cảnh tình hình kinh tế đất nước vẫn đang trong giai đoạn chưa ổn định, thị trường bất động sản vẫn còn trầm lắng, sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp xây dựng vẫn trong tình trạng cực kỳ khó khăn, việc thi công xây lắp do đó cũng bị ảnh hưởng. Bên cạnh những công trình thi công đảm bảo tiến độ, thanh toán kịp thời thì tình trạng thi công cầm chừng vẫn xảy ra ở một số công trình do Chủ đầu tư thiếu vốn thanh toán, dẫn đến tiến độ thi công kéo dài, làm tăng chi phí quản lý, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Bằng những nỗ lực của Ban lãnh đạo từng đơn vị thành viên và sự chỉ đạo xuyên suốt từ Ban lãnh đạo Công ty mẹ thì hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị trong toàn hệ thống vẫn được đảm bảo, mang lại những kết quả nhất định góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế đã được đề ra.

- Tình hình thi công xây lắp ở một số công trình lớn do Công ty điều hành như sau:
  - Công trình Nhà máy thủy điện Nậm Múc: Việc thi công tập trung nhiều vào quý 4 khi thời tiết thuận lợi hơn. Hiện tại đã thi công đến cao trình 305 của cửa nhận nước số 1 và cao trình 293 của cửa nhận nước số 2. Tổng tiến độ đến hết ngày 30/4/2014 phải bàn giao toàn bộ phần bê tông cho Chủ đầu tư. Tuy nhiên khó khăn của công trình này là chưa có tổng dự toán và giải ngân chậm.
  - Công trình nhà máy Nhiệt điện Mông Dương: Đang được triển khai thi công tương đối tốt, hạng mục đủ điều kiện thi công đều đảm bảo tiến độ thầu chính đề ra, có một số hạng mục khác chưa thi công được do Thầu chính chưa cung cấp bản vẽ thi công chi tiết.
  - Công trình cầu Chanh, cầu Ràm: Đây đều là 2 công trình có giá trị lớn, đã được bắt đầu thi công từ những năm trước, giá trị chuyển sang năm 2013 không còn nhiều do 2 cầu này đã hoàn thành những hạng mục lớn, đã được thông xe hiện chỉ còn hoàn thiện nốt những hạng mục còn lại.
  - Công trình cầu Hàn: Đang tiếp tục thi công nhưng hạng mục chính như lao dầm của gói 1, cơ bản đúc xong dầm supert gói 3, thi công xong phần trụ giữa sông gói 2. Nhiều công việc chính tiếp theo sẽ được tập trung trong năm 2014, giá trị thực hiện dự kiến khoảng 130 tỷ đồng.
  - Công trình Nhà hát tỉnh Vĩnh phúc: Tính đến hết năm 2013 đã hoàn thành được 2/3 khối lượng công việc chính của công trình. Theo tiến độ ban đầu công trình sẽ được hoàn thành vào đầu năm 2015, tuy nhiên do đây là công trình trọng điểm của tỉnh Vĩnh phúc, dự kiến đưa vào sử dụng để phục vụ lễ kỷ niệm thành lập tỉnh vào cuối năm 2014 nên tiến độ đã bị rút ngắn lại sẽ hoàn thành vào 30/9/2014. Do đó Công ty mẹ và đơn vị thi công trực tiếp sẽ phải tập trung cao nguồn nhân lực, tài chính cho công trình này để có thể hoàn thành theo đúng tiến độ.
  - Nhà máy thủy điện Bắc Hà: Năm 2013 khối lượng thi công còn lại không lớn do vậy chỉ còn một bộ phận thi công tiếp các phần việc còn lại và tập trung làm thanh, quyết toán. Khó khăn nhất tại công trình này công nợ, số nợ lên đến trên 130 tỷ đồng bao gồm: nhiều phiếu giá đủ điều kiện thanh toán nhưng chủ đầu tư chưa thanh toán (40 tỷ đồng) + số tiền giữ lại theo hợp đồng (74 tỷ) + tiền khối lượng dở dang (12 tỷ)
- Các công trình có giá trị lớn do các Công ty thành viên trực tiếp điều hành vẫn tiếp tục được triển khai thi công theo tiến độ của Chủ đầu tư hoặc theo tiến độ giải ngân của dự án, góp phần vào kết quả chung của toàn công ty.

## 1.2. Công tác tài chính kế toán, thu hồi công nợ

- Công tác tài chính-kế toán được đánh giá là minh bạch, ổn định, phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu. Công ty duy trì và đảm bảo mức lợi nhuận để trả cổ tức cho cổ đông sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác, trích các quỹ theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật.
- Mặc dù công tác thu hồi vốn năm 2013 đã vượt 46,6% so với kế hoạch, ban điều hành và những cán bộ đảm nhiệm công tác tài chính kế toán, các cán bộ thanh quyết toán, thu hồi công nợ đã rất cố gắng nhưng công tác thu hồi công nợ vẫn gặp nhiều khó khăn.
- Như đã phân tích, tình hình nợ đọng nhiều ở các công trình dẫn đến số dư nợ phải thu cao, Công ty vẫn phải vay vốn của các ngân hàng với số dư khá lớn để thi công và hỗ trợ cho một số công ty thành viên thông qua việc bảo lãnh cho các đơn vị thành viên vay vốn làm tăng chí phí tài chính và giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh (tổng dư nợ ngân hàng toàn công ty là hơn 300 tỷ đồng, chi phí lãi vay lên đến 31,5 tỷ đồng).

## 1.3. Công tác đầu tư dự án

- Hiện thực hoá định hướng của HĐQT đã đề ra trong đại hội trước là năm 2013 sẽ phải theo sát chủ trương của chính phủ trong là ưu tiên phát triển nhà ở xã hội, tháng 11/2013 Công ty đã thực hiện khởi công xây dựng toà nhà đầu tiên CT1.1 trong cụm công trình CT1 thuộc dự án Nhà ở cho người có thu nhập thấp tại thành phố Hải Dương. Dự án được Ngân hàng BIDV cho vay vốn tín dụng ưu đãi với tổng mức cho vay tòa CT1.1 là 10 tỷ đồng (tương đương khoảng 50% giá trị xây dựng công trình) từ gói hỗ trợ 30.000 tỷ đồng để đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, số còn lại được huy động từ các nguồn khác. Công trình hiện được UBND tỉnh Hải Dương quan tâm, đánh giá cao. Công ty đang hoàn chỉnh các hợp đồng chuyển nhượng căn hộ để xúc tiến ký hợp đồng ngay trong quý 1 năm 2014.
- Do sự trầm lắng của thị trường bất động sản nên phần lớn các dự án đầu tư có tính chất thương mại khác mà công ty đã và đang hướng tới đều chưa thực hiện được.
  - Dự án khu đô thị mới Bắc cầu hàn, Hải Dương: Hiện dự án đang trong giai đoạn quy hoạch 1/2000. Dự kiến trong năm 2014 dự án hoàn thành quy hoạch 1/500.
  - Dự án Nhà máy sản xuất bê tông và kết cấu thép tại xã Minh Đức, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên với quy mô khoảng 4,5ha. Năm 2013 đã triển khai xong phần san lấp mặt bằng, di chuyển đường điện, làm đường vào dự án. Công ty đang tìm đối tác để chuyển nhượng dự án.

- Khu đô thị mới Thịnh Liệt (quận Hoàng Mai, Hà Nội): Năm 2013 không triển khai thêm được công việc gì do Tổng công ty LICOGI vẫn không thực hiện giải phóng xong mặt bằng, mới dừng lại ở mức xin được chủ trương của thành phố Hà Nội đồng ý điều chỉnh quy hoạch từ 15 lên 27 tầng, đang lập dự án và thiết kế cơ sở trình thành phố phê duyệt. Công ty cũng như một số nhà đầu tư thứ phát khác trong Tổng công ty đang tìm đối tác để chuyển nhượng dự án.

#### **1.4. Công tác đầu tư tài chính dài hạn:**

- Đầu tư vào các công ty con: Công ty vẫn duy trì mức đầu tư dài hạn tại các công ty con với tỷ lệ sở hữu từ 51% trở lên trên tổng số vốn điều lệ của từng công ty. Tuy năm 2013 là một năm khó khăn nhưng các công ty con vẫn trả cổ tức với tỷ lệ trung bình từ 8~15%/cổ phần.
- Đầu tư dài hạn khác:
  - Công ty còn duy trì vốn góp tại 3 công ty là Công ty CP BOT Quốc lộ (với số vốn góp chiếm 5,83% vốn điều lệ của Công ty BOTQL2), Công ty CP du lịch và vận tải Hương Sơn HUTRANCO (với số vốn góp chiếm 2,9% vốn điều lệ của Công ty HUTRANCO) và Công ty CP thủy điện Bắc Hà.
  - Trong đó 2 công ty là Công ty BOT QL2 và HUTRANCO hoạt động khá tốt, nguồn thu ổn định và đều đã thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2013. Công ty BOT đã tạm ứng 15% cổ tức/tỷ lệ cổ tức dự kiến là 20%; Công ty HUTRANCO đã tạm ứng 26% cổ tức và chia thưởng thêm 25%.
  - Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà với số vốn góp của Công ty chiếm 7,21% tổng số vốn điều lệ, Công ty Bắc Hà hiện đang ổn định sản xuất nên chưa trả cổ tức

#### **1.5. Công tác tổ chức, thực hiện chính sách với người lao động**

- Trong tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn, việc làm đối với ngành xây dựng còn thiếu nhưng các đơn vị trong toàn công ty đều cố gắng đảm bảo cho người lao động có việc làm ổn định, chế độ chính sách cho người lao động vẫn được đảm bảo, các hoạt động thể dục thể thao, giao lưu giữa các đơn vị vẫn được duy trì, tạo khí thế trong phong trào công nhân lao động
- Số cán bộ công nhân viên được tham gia BHXH là 842 người/tổng số 869 người trong toàn hệ thống công ty, giải quyết chế độ cho 38 người, tuyển dụng thêm 15 kỹ sư và 20 công nhân kỹ thuật tay nghề cao cho các công trường.

## **2. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

- Với sự phân công nhiệm vụ rõ ràng, các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc đều luôn theo sát các hoạt động của Công ty. Việc triển khai các chủ trương, nghị quyết, quyết định của HĐQT khai luôn được Ban điều hành thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao. Tình hình sản xuất kinh doanh; tình hình tài chính; tình hình đầu tư xây dựng cơ bản; tình hình nhân sự luôn được Ban điều hành và các cán bộ quản lý chú trọng.
- Ban điều hành thường xuyên trao đổi công việc thông qua các cuộc họp chính thức và theo bộ phận công việc có liên quan tạo được sự thông suốt trong việc điều hành và thực thi công việc.
- Trong điều kiện khó khăn của cả nền kinh tế thì các chính sách khen thưởng, phúc lợi kịp thời đã có tác dụng động viên tinh thần CBCNV trong Công ty, tạo niềm tin vào Ban lãnh đạo Công ty. Đây là nỗ lực mà HĐQT ghi nhận công lao của Ban Điều hành và cán bộ quản lý của Công ty trong năm qua.

## **3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT**

### **3.1. Các cuộc họp:**

- Các phiên họp thường kỳ: Theo quý để đánh giá kết quả hoạt động SXKD, việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT đối với Ban giám đốc và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Họp bất thường quyết định các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT: Sẽ tùy thuộc vào tính chất của sự kiện hoặc thời gian làm việc của các thành viên, Chủ tịch HĐQT sẽ triệu tập họp hoặc tổ chức xin ý kiến phê duyệt bằng văn bản.

### **3.2. Định hướng hoạt động:**

- Tập trung kiểm tra, rà soát công tác đầu tư, đặc biệt là đầu tư dự án. Trong đó tập trung xác định tính pháp lý, hiệu quả của các dự án đầu tư mà công ty đã và sẽ thực hiện để Hội đồng quản trị cùng xem xét, quyết định việc tiếp tục đầu tư hay chuyển nhượng dự án. Nếu quyết định thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ thì sẽ lập đề xuất để trình Đại hội quyết định.
- Rà soát lại các quy chế quản lý nội bộ, nếu cần thiết phải sửa đổi, bổ sung các quy định mới cho phù hợp với thực tế và các quy định pháp luật hiện hành nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý và quản trị rủi ro của Công ty.
- Tăng cường công tác giám sát, báo cáo định kỳ đối với Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty.

## PHẦN V

### QUẢN TRỊ CÔNG TY

#### 1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên và không có các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

▪ ***Ông Đặng Văn Giang:***

- Địa chỉ: Số 18, TT Đại học kiến trúc, ngõ 12, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng - Thạc sỹ quản trị kinh doanh
- Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty .
- Số cổ phần sở hữu: 664.700 cổ phần

▪ ***Ông Nguyễn Anh Dũng:***

- Địa chỉ: Số 14, ngách 47/76, Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán - Thạc sỹ kinh tế
- Chức vụ hiện tại: Phó Kế toán trưởng Tổng công ty LICOGI.
- Số cổ phần sở hữu: 10.000 cổ phần

▪ ***Ông Văn Phụng Hà***

- Địa chỉ: 25 Ngõ 4, Đặng Văn Ngữ, Đống Đa.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hệ thống điện.
- Chức vụ hiện tại: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc
- Số cổ phần sở hữu: 125.000 cổ phần

▪ ***Bà Bùi Thị Nguyên Hạnh***

- Địa chỉ: 161B, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng.
- Chức vụ hiện tại: Chuyên viên Phòng phát triển dự án đầu tư - Công ty CP xây dựng số 4 - Tổng công ty xây dựng Hà Nội.
- Số cổ phần sở hữu: 12.500 cổ phần



▪ **Ông Nguyễn Đình Thủy:**

- Địa chỉ: Số 24, ngách 14, ngõ 106, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng
- Chức vụ hiện tại: Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.1
- Số cổ phần sở hữu: 183.900 cổ phần

**1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Đối với nhiệm vụ được phân công các thành viên HĐQT đều thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, chất lượng các cuộc họp ngày càng được nâng cao. Điều thuận lợi là các thành viên Hội đồng quản trị tuy là kiêm nhiệm nhiều chức vụ và công tác tại các đơn vị khác nhau nhưng đều liên quan đến lĩnh vực hoạt động chính của Công ty, do đó việc trao đổi, thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền luôn đạt được sự thống nhất cao.
- Trong kế hoạch hoạt động của mình về cơ bản các thành viên HĐQT đều thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, chất lượng các cuộc họp ngày càng được nâng cao. Tuy nhiên, các thành viên HĐQT công tác tại các địa bàn khác nhau nên việc tổ chức họp có những hạn chế nhất định.
- Xác định được những khó khăn trong năm 2013, Hội đồng quản trị Công ty đã tích cực chỉ đạo, giám sát Ban giám đốc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã được ĐHCĐ thường niên thông qua. Chỉ đạo và yêu cầu Ban giám đốc có biện pháp quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ, đồng thời đã thành lập Ban chỉ đạo thu hồi công nợ để thường xuyên đôn đốc, giám sát tình hình thu hồi công nợ ở công ty mẹ và các công ty thành viên.
- Hội đồng quản trị tham gia họp giao ban với Ban giám đốc và các đơn vị thành viên để nắm bắt trực tiếp tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong toàn hệ thống.
- Trong năm 2013 không có thay đổi nào về nhân sự trong Hội đồng quản trị cũng như Ban điều hành công ty, điều này đã tạo nên sự ổn định và phát triển trong công ty.
- Để đáp ứng tiến độ thực hiện kế hoạch, Hội đồng quản trị đã kịp thời phê duyệt, giải quyết các tờ trình, đề xuất của Ban giám đốc trong các lĩnh vực như tín dụng, đầu tư theo đúng quy định của Điều lệ công ty và các quy định pháp luật liên quan thông qua các cuộc họp, cả trực tiếp và xin ý kiến bằng văn bản để quyết nghị các nội dung chính sau:
  - Thông qua kế hoạch và kết quả SXKD năm 2013 để trình Đại hội phê duyệt.

- Phê duyệt các Tờ trình về hạn mức vay vốn và hạn mức bảo lãnh năm 2013 của Công ty tại Ngân hàng BIDV Bắc Hải Dương và VIETINBANK; Nhận tài sản thế chấp để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ vay của Công ty tại Ngân hàng.
- Quyết định việc triển khai xây dựng toà nhà CT1.1 thuộc dự án nhà ở cho công nhân và người có thu nhập thấp tại Nam sách, Hải dương.
- Qua nghiên cứu, đánh giá hiệu quả hoạt động của từng công ty thành viên, Hội đồng quản trị đã thống nhất sáp nhập Công ty CP XD An Bình, một công ty thành viên chuyên về sản xuất bê tông, vào Công ty LICOGI18.6 chuyên thi công về cầu đường nhằm khai thác có hiệu quả máy móc, thiết bị của Công ty CPXD An Bình. HĐQT quyết định việc Công ty mua cổ phần của Công ty CPXD An Bình từ các cổ đông cá nhân, nhỏ lẻ để cơ cấu lại danh sách cổ đông, tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ sáp nhập. Đến hết năm 2013 công việc sáp nhập và giải quyết những tồn đọng của Công ty CP xây dựng An Bình đã hoàn thành tốt đẹp, không để ảnh hưởng đến uy tín của công ty, quyền lợi của cổ đông và người lao động
- Phương thức giám sát việc thực hiện nghị quyết, quyết định của HĐQT đối với BGD
  - Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban giám đốc không chỉ ở việc tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của HĐQT và còn đối với các hoạt động thuộc phạm vi quyền hạn của Ban giám đốc.
  - Đối với thực hiện kế hoạch SXKD hàng năm được ĐHCĐ thông qua: Ban giám đốc có trách nhiệm triển khai và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, bán niên với HĐQT để HĐQT nắm được và có quyết định điều chỉnh hoặc bổ sung kịp thời đối với những vấn đề phát sinh cần có quyết định của HĐQT.
  - Đối với các quyết định mang tính chiến lược, kế hoạch phát triển trung và dài hạn thì trong quá trình triển khai Ban giám đốc có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện định kỳ theo giai đoạn bằng văn bản đồng thời qua các cuộc họp chuyên môn. Với các quyết định khác quy định thời gian thực hiện, Ban giám đốc triển khai và thực hiện báo cáo kết quả ngay khi công việc kết thúc.

## **2. BAN KIỂM SOÁT**

**2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:** Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó có 02 thành viên là chuyên trách, 01 thành viên hoạt động kiêm nhiệm. Trong năm 2013 không có thay đổi nhân sự trong Ban kiểm soát.

### ■ Ông Phạm Văn Nhạ

- Địa chỉ: Số 15, D6, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán
- Chức vụ hiện tại: Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.
- Số cổ phần sở hữu: 75.300 cổ phần
- **Ông Nguyễn Tuấn Long**
  - Địa chỉ: Số 6, ngõ 698, đường Lạc Long Quân, P.Nhật Tân, quận Tây Hồ, Hà Nội.
  - Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh.
  - Nơi công tác hiện tại: Công ty CP chứng khoán Bản Việt.
- **Bà Thân Thị Len:**
  - Hộ khẩu thường trú: Phố Đức Minh, phường Thanh Bình, Thành phố Hải Dương
  - Nơi ở hiện tại: P601, số 28/120 đường Kim Giang, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội
  - Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán

## **2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

- Hoạt động kiểm soát được thực hiện kết hợp với các phòng ban chức năng trong quá trình tổ chức, quản lý sản xuất kinh doanh và đã được phân công cho từng lĩnh vực. Nội dung kiểm soát cho từng công việc tiến hành theo quý, hoặc theo sự việc cụ thể cho tình hình thực tế đặt ra.
- Quy mô hoạt động của Công ty mẹ và 05 Công ty thành viên, ngoài ra Công ty còn đầu tư vào 3 công ty bên ngoài và một số dự án sẽ đầu tư trong tương lai.
- Năm 2013 Ban kiểm soát đã tiến hành giám sát:
  - Giám sát hệ thống quản lý, điều hành trong hoạt động kinh doanh của Công ty so với Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.
  - Giám sát các hợp đồng kinh tế đối với các đối tác bên ngoài và trong nội bộ.
  - Giám sát tình hình tài sản và kết quả lợi nhuận sau một năm sản xuất kinh doanh.
  - Kiểm soát (xác xuất) chứng từ chi tiêu, các khoản tạm ứng so với chính sách của nhà nước và quy chế quản lý tài chính của Công ty.
- Công tác phối hợp giữa HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cổ đông:
  - Ban kiểm soát đã tham dự một số cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban với chuyên môn và đi thực tế mô hình quản lý tại một số công trình trọng điểm.
  - Khi nhận được thông tin từ các cổ đông, Ban kiểm soát đã tiếp thu đầy đủ và giải thích cụ thể những sự việc mà cổ đông quan tâm trong khuôn khổ chức năng của Ban kiểm soát

### 3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN GIÁM ĐỐC

#### 3.1. Lương, thù lao của HĐQT, BGD và BKS

- Tổng thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty đã thực hiện chi trả là 672.000.000 đồng theo đúng mức đã được Đại hội 2013 phê chuẩn. Trong đó:
  - Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị (05 thành viên) là: 360.000.000 đồng/năm.
  - Tổng mức thù lao Ban kiểm soát (03 thành viên) là: 312.000.000 đồng/năm.
- Ban giám đốc được hưởng theo quy định của nhà nước về hệ số, ngạch bậc, chức vụ, phụ cấp chức vụ kết hợp với chính sách lương của Công ty. Tổng lương và các khoản khác của Ban giám đốc + HĐQT là: 659.400.000 triệu đồng

#### 3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ trong năm 2013

ST T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu quý I/2013		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (24/02/2014)		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	CTCP Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc	TCLQ với ông Văn Phụng Hà – TV.HĐQT	530.200	9,81	0	0	Cơ cấu lại
2	Công ty TNHH MTV VPID Hà Nội	TCLQ với ông Văn Phụng Hà – TV.HĐQT	253.600	4,7	815.900	15,11	Tăng tỷ lệ sở hữu

#### 3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

- Không có giao dịch với cổ đông nội bộ

#### 3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

- Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, của điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ về quản trị công ty.

**PHẦN VI**  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**1. Ý KIẾN KIỂM TOÁN:**

- Đơn vị kiểm toán đã được ĐHCĐ thường niên năm 2013 phê chuẩn: Công ty hợp danh kiểm toán Việt Nam - CPA Việt Nam
- Kiểm toán viên: Trần Thị Hương Quỳnh - Số GCNĐKHN kiểm toán: 1618-2013-075-1
- Ý kiến của kiểm toán: Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính Công ty mẹ đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

- Báo cáo tài chính năm 2013 Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18 đã được kiểm toán (kèm theo).
- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 đã được kiểm toán (kèm theo).

*Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2014*

**Đại diện theo pháp luật của Công ty**